

Số: 34/2020/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: Anh Bùi Duy T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị T và anh Bùi Duy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung:* Chị Ngô Thị T và anh Bùi Duy T thống nhất vợ chồng có hai đứa con chung tên là Bùi Như Hải Y, sinh ngày 05/4/2014 và Bùi Duy N, sinh ngày 23/3/2017. Hiện nay, hai con đang ở với chị T; chị T, anh T thỏa thuận giao hai con Bùi Như Hải Y và Bùi Duy N cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi hai con 2.000.0000 đồng/tháng, kể từ tháng 07/2020 cho đến khi các con Y và N trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản chung, nợ chung*: Chị Ngô Thị T và anh Bùi Duy T thống nhất vợ chồng có một số tài sản chung, nợ chung nhưng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Ngô Thị T và anh Bùi Duy T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, anh T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Hai bên thỏa thuận chị T chịu toàn bộ án phí thay cho anh T. Số tiền án phí chị T phải nộp được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số AA/2017/0004936, ngày 21/4/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn